

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-180A INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-180A BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số Hồ Sơ

Incident/Arrest No. (for LEA use only)
Số hồ sơ vụ việc/bắt giữ (dành cho LEA sử dụng)

County _____
Quận/hạt _____

In The General Court Of Justice
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

STATE VERSUS
TIỂU BANG CHÔNG LẠI

Defendant Name
Tên bị cáo

CRIME VICTIMS' RIGHTS ACT
VICTIM INFORMATION SHEET
(LAW ENFORCEMENT)
BẢN GHI THÔNG TIN VỀ NẠN NHÂN
CHIẾU THEO ĐIỀU LUẬT VỀ QUYỀN
CỦA NẠN NHÂN TỘI PHẠM
(DÀNH CHO NGƯỜI THI HÀNH LUẬT PHÁP)
(For Offenses Committed Before Aug. 31, 2019)
(Dùng cho các tội vi phạm trước ngày 31 tháng 8 năm 2019)

G.S. 15A-831 and 15A-832
G.S. 15A-831 và 15A-832

NOTE TO JUDICIAL OFFICIALS: This form is for law enforcement use, only. To collect victim information required by G.S. 15A-832.1 when issuing a warrant for arrest for misdemeanor domestic violence offenses committed before Aug. 31, 2019, and listed in G.S. 15A-830(a)(7)g., use form AOC-CR-181A.

LƯU Ý DÀNH CHO CÁC VIÊN CHỨC TÒA ÁN: Mẫu này chỉ dành cho nhân viên cơ quan công lực sử dụng. Hãy sử dụng mẫu AOC-CR-181A nếu cần thu thập thông tin về nạn nhân theo quy định của điều G.S. 15A-832.1 khi ban hành trát bắt giữ liên quan đến một tội tiểu hình về bạo lực gia đình được liệt kê trong điều G.S. 15A-830(a)(7)g và xảy ra trước ngày 31 tháng 8 năm 2019.

NOTE TO INVESTIGATING LAW ENFORCEMENT AGENCY: For an offense committed on or after Aug. 31, 2019, do not use this form. Instead use form AOC-CR-180B.

LƯU Ý DÀNH CHO CƠ QUAN THI HÀNH LUẬT PHÁP CÓ CHỨC NĂNG ĐIỀU TRA: Không sử dụng mẫu này cho các tội vi phạm vào hoặc sau ngày 31 tháng 8 năm 2019. Thay vào đó, hãy sử dụng mẫu AOC-CR-180B.

Prior to Aug. 31, 2019, G.S. 15A-831(c) provided that for any offense committed before Aug. 31, 2019, and covered by the Crime Victims' Rights Act, meaning any offense listed in G.S. 15A-830(a)(7) (see Side Two for a list), "As soon as practicable but within 72 hours after receiving notification from the arresting law enforcement agency that the accused has been arrested, the investigating law enforcement agency shall forward to the district attorney's office that will be responsible for prosecuting the case the defendant's name and the victim's name, address, date of birth, social security number, race, sex, and telephone number, unless the victim refuses to disclose any or all of the information, in which case, the investigating law enforcement agency shall so inform the district attorney's office." **DO NOT send this form to the office of the clerk of superior court.** G.S. 15A-831(c) requires that it be delivered to the office of the district attorney.

Trước ngày 31 tháng 8 năm 2019 thì có điều G.S. 15A-831(c) quy định rằng đối với bất kỳ vi phạm nào xảy ra trước ngày 31 tháng 8 năm 2019 và thuộc phạm vi của Điều luật về Quyền của Nạn nhân Tội phạm, tức là bất kỳ vi phạm nào được liệt kê trong điều G.S. 15A-830(a)(7) (xem danh sách ở mặt hai), thì "Vào lúc sớm nhất có thể nhưng không trễ hơn 72 tiếng kể từ khi được một cơ quan thi hành luật pháp thông báo việc bắt giữ bị cáo, cơ quan thi hành luật pháp có chức năng điều tra phải chuyển đến văn phòng công tố viên quận/hạt mà sẽ phụ trách việc truy tố vụ án tên của bị cáo cùng với tên, địa chỉ, ngày sinh, số an sinh xã hội, chủng tộc, giới tính và số điện thoại của nạn nhân, trừ phi nạn nhân từ chối cho biết bất kỳ hay tất cả những thông tin đó. Trong trường hợp đó, cơ quan thi hành luật pháp có chức năng điều tra phải thông báo cho văn phòng công tố viên quận/hạt biết điều này". **KHÔNG gửi mẫu này đến văn phòng lục sự tòa thượng thẩm.** G.S. 15A-831(c) quy định rằng mẫu này phải được gửi đến văn phòng công tố viên quận/hạt.

VICTIM INFORMATION
THÔNG TIN VỀ NẠN NHÂN

Name Tên, họ	Telephone No. Số điện thoại	<input type="checkbox"/> Refused to Disclose Từ chối trả lời
Address Địa chỉ	Race Chủng tộc	<input type="checkbox"/> Refused to Disclose Từ chối trả lời
	Sex Giới tính	<input type="checkbox"/> Refused to Disclose Từ chối trả lời
	Date Of Birth (mm/dd/yyyy) Ngày sinh (tháng/ngày/năm)	<input type="checkbox"/> Refused to Disclose Từ chối trả lời
	Social Security No. Số an sinh xã hội	<input type="checkbox"/> Refused to Disclose Từ chối trả lời

(Over)
(Xem mặt sau)

Other Contact Information (email address, etc.)
Thông tin liên lạc khác (địa chỉ email, v.v.)

Refused to Disclose
Từ chối trả lời

The victim does does not wish to receive further notices on the status of the accused during the pretrial process.
Nạn nhân muốn không muốn tiếp tục được thông báo về tình trạng của bị cáo trong suốt quá trình xử lý trước phiên xét xử.

Name Of Collecting Law Enforcement Personnel (type or print) Tên của Nhân Viên Thi Hành Luật Pháp thu thập thông tin (đánh máy hay viết chữ in)	Signature Chữ ký	Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)
Title Chức danh	Agency Cơ quan	

VICTIM NOTIFICATION REQUEST YÊU CẦU ĐƯỢC THÔNG BÁO CỦA NẠN NHÂN

NOTE TO LAW ENFORCEMENT AGENCY AND VICTIM: Do not complete this section at the beginning of the case. This section will be completed when the victim meets with staff of the district attorney's office.

LƯU Ý DÀNH CHO CƠ QUAN THI HÀNH LUẬT PHÁP VÀ NẠN NHÂN: Không điền phần này khi bắt đầu lập hồ sơ vụ án. Phần này sẽ được điền khi nạn nhân gặp nhân viên của văn phòng công tố viên quận/hạt.

NOTE TO VICTIM: Indicate below whether or not you want to receive notice from the State about trial and post-trial proceedings involving the defendant. For trial proceedings, notice will come from the district attorney's office. For post-trial proceedings, any notice(s) will be provided by the Attorney General's office and/or correctional officials. If you elect to receive any notices, you must notify the relevant office of any change in your address or telephone number. You can change this request at any time by filing an updated copy of this form with your changed preference marked.

LƯU Ý DÀNH CHO NẠN NHÂN: Xin đánh dấu vào ô dưới đây để cho biết quý vị có hay không muốn được Tiểu bang thông báo về các thủ tục xét xử và sau phiên xét xử liên quan đến bị cáo này. Đối với các thủ tục xét xử thì thông báo sẽ đến từ văn phòng công tố viên quận/hạt. Đối với các thủ tục sau phiên xét xử thì (các) thông báo, nếu có, sẽ đến từ văn phòng Chương Lý Tiểu Bang và/hoặc các viên chức cơ sở cải huấn. Nếu yêu cầu được thông báo thì quý vị phải cập nhật thông tin với văn phòng phù hợp nếu địa chỉ hay số điện thoại của quý vị thay đổi. Quý vị có thể sửa đổi yêu cầu này vào bất kỳ lúc nào bằng cách nộp một bản sao mới của mẫu này, trong đó đánh dấu vào ô thích hợp để nêu rõ ý muốn sửa đổi của quý vị.

I do wish to receive notice of the following (check all that apply): trial proceedings. post-trial proceedings.
 Tôi có muốn được thông báo về các thủ tục sau đây (đánh dấu tất cả các ô thích hợp): thủ tục xét xử. thủ tục sau phiên xét xử.

I do not wish to receive notice of further proceedings.

(NOTE: You still might be subpoenaed as a witness or otherwise required to appear when needed for certain proceedings.)

Tôi không muốn được thông báo về các thủ tục sau này.

(LƯU Ý: Quý vị vẫn có thể nhận trát mời ra tòa để làm chứng hoặc phải hầu tòa vì lý do khác nếu cần thiết cho một số thủ tục.)

Signature Chữ ký	Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)
---------------------	--

NOTE TO DISTRICT ATTORNEY: If defendant is convicted of an offense committed before Aug. 31, 2019, and covered by the Crime Victims' Rights Act (CVRA), meaning any offense listed in G.S. 15A-830(a)(7),) (see Side Two for a list), provide this form to the court at the time of sentencing. G.S. 15A-832(g). If defendant appeals to the appellate division, forward a copy of this form to the Attorney General. G.S. 15A-835(b). **DO NOT file this form with the clerk for a defendant not convicted of an offense covered by the CVRA.**

LƯU Ý DÀNH CHO CÔNG TỐ VIÊN QUẬN/HẠT: Nếu bị cáo bị kết án một tội vi phạm trước ngày 31 tháng 8 năm 2019 và thuộc phạm vi của Điều luật về Quyền của Nạn nhân Tội phạm (CVRA), tức là bất kỳ tội nào được liệt kê trong điều G.S. 15A-830(a)(7) (xem danh sách ở mặt hai) thì hãy cung cấp mẫu này cho tòa án vào lúc tuyên án. G.S. 15A-832(g). Nếu bị cáo kháng cáo bản án lên tòa án phúc thẩm thì hãy chuyển bản sao mẫu này đến Chương Lý Tiểu bang. G.S. 15A-835(b). **XIN ĐỪNG nộp mẫu này cho lục sự nếu bị cáo không bị kết án một tội nằm trong phạm vi của điều luật CVRA.**

NOTE TO CLERK: If defendant is convicted, forward this form along with the judgment of conviction to the agency that will have custody of the defendant. The custodial agency will maintain this information as a confidential file. G.S. 15A-832(g). If defendant is not sentenced to active imprisonment or supervised probation (i.e., the defendant gets unsupervised probation or only a fine), return this form to the district attorney. **DO NOT retain a copy in the case file.**

LƯU Ý DÀNH CHO LỤC SỰ: Nếu bị cáo bị kết án thì hãy đính kèm mẫu này với bản án và chuyển đến cơ quan sẽ giam giữ bị cáo. Cơ quan giam giữ sẽ lưu giữ thông tin này trong một hồ sơ bảo mật. G.S. 15A-832(g). Nếu bị cáo không phải chịu án tù hay lệnh quản chế có giám sát (nghĩa là bị cáo chỉ phải chịu lệnh quản chế không có giám sát hay bị phạt tiền) thì hãy gửi lại mẫu này cho công tố viên quận/hạt. **KHÔNG lưu bản sao mẫu này trong hồ sơ vụ án.**